

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY HIỆU QUẢ KỸ NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP CHO SINH VIÊN

Nguyễn Thị Hồng Vân*

TÓM TẮT

Phương pháp học thì rất quan trọng, bài viết phân tích một số kỹ năng và phương pháp học, đồng thời đưa ra các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả các kỹ năng và phương pháp học cho sinh viên. Tạo tiền đề để sinh viên có thể phát huy khả năng học tập suốt đời.

Từ khóa: Phương pháp học, kỹ năng, sinh viên, tự học

ABSTRACT

Learning methods is very important, this article analyzes some skills and learning methods, offer solutions. The students will be better than in skills and learning methods. Students can develop learning abilities in the life.

Keywords: leaning method, skill, student, self-learning

1. Đặt vấn đề

Dạy và học luôn là hoạt động song hành trong quá trình tiếp cận, phát triển tri thức hướng đến sự phát triển toàn diện của con người và xã hội. Trong đó việc học đóng một vai trò rất quan trọng, góp phần quyết định cho sự phát triển tri thức của mỗi người, học có thể không cần người dạy, học có thể ở mọi lúc, mọi nơi, mọi tình huống, học ở mọi lứa tuổi, học suốt đời.

Việc học là vô cùng quan trọng nhưng đôi lúc người học gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình tiếp cận tri thức của mình. Đôi lúc học tập chăm chỉ, cần mẫn, tích cực trên lớp nhưng lượng kiến thức tiếp thu được lại không nhiều do thời gian trên lớp ít, và kiến thức được cung cấp không đủ. Do đó muốn giỏi hơn nữa,

muốn biết nhiều hơn nữa thì người học phải có kỹ năng học và tự học ở bất cứ lúc nào.

Mỗi người sinh ra mỗi khác vì thế không có một kỹ năng, phương pháp học nào tối ưu cho tất cả chúng ta. Việc tìm ra phương pháp học phù hợp với bản thân để nâng cao khả năng lĩnh hội kiến thức là điều cần thiết. Bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả về phương pháp học tập cho sinh viên. Hy vọng giúp cho sinh viên có thêm nguồn tham khảo trong việc tìm ra phương pháp học tập thích hợp.

2. Nội dung

2.1 Thực trạng học tập của một bộ phận sinh viên hiện nay

Bước vào môi trường đại học là bắt đầu một hành trình mới để chinh phục tri thức, phục vụ cuộc sống. Tuy nhiên, một bộ phận

* Thạc sĩ, trường Đại học Đồng Tháp

sinh viên chưa xác định được mục tiêu học tập, phương pháp học tập thiếu tích cực, thiếu khoa học. Đây là điểm đáng lo ngại và cần có những biện pháp khắc phục. Theo Giáo sư Phạm Minh Hạc, nguyên Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: “Số sinh viên thực sự chăm học, tự rèn luyện tu dưỡng thì không nhiều, có trường chỉ dưới 10%. Đa số sinh viên mờ nhạt về lý tưởng, không có sự phấn đấu.”¹

Vào đại học sinh viên chưa quen với việc tự lập kế hoạch học tập, còn vui chơi, thiếu sự quản thúc, ngại nhàn và sự giúp đỡ từ giảng viên. Bên cạnh đó, cùng với những trò chơi mới, những người bạn mới, mạng xã hội, những lời mời gọi làm việc bán thời gian, ngắn hạn hay kinh doanh online... cũng là những cám dỗ thường trực đối với sinh viên. Nếu thực sự không có một kế hoạch chi tiết và khoa học, sự quyết tâm cùng bản lĩnh vững vàng, sinh viên rất khó có thể thực hiện được mục tiêu học tập của mình. Bên cạnh đó, sự phát triển vượt bậc của khoa học công nghệ mang lại nhiều cơ hội học tập hơn đối với sinh viên.

Những cuộc cải cách giáo dục trong thời gian gần đây đã có những tác động tích cực đối với việc học tập của sinh viên, tuy nhiên hiệu quả còn hạn chế. Việc trang bị tư duy học tập, xây dựng lý tưởng và phương pháp học tập hiệu quả cho sinh viên, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vẫn cần được đầu tư kỹ lưỡng hơn nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế.

2.2 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phương pháp học tập cho sinh viên

¹ Kim Ngân, “63 % sinh viên thất nghiệp, chất lượng giáo dục có vấn đề?”, Báo Giáo dục Việt Nam, Ngày 20/09/2012

2.2.1 Phương pháp và kỹ năng lắng nghe, quan sát và ghi chép trên lớp

a) Phương pháp và kỹ năng lắng nghe:

Mục tiêu của việc lắng nghe là để tiếp nhận những thông tin cần thiết bằng thính giác để phục vụ cho học tập, công việc cũng như cuộc sống hằng ngày.

Nghe là một quá trình hay một phản xạ tự nhiên của cơ thể đối với những tác động âm từ môi trường xung quanh. Khác với nghe, lắng nghe là một quá trình cố gắng hiểu được những gì mình đã nghe được. Việc lắng nghe đòi hỏi phải chú trọng đến thái độ tập trung và biết điều chỉnh trong lúc lắng nghe. Để việc lắng nghe có hiệu quả người nghe nên tuân thủ theo những nguyên tắc sau:

- Làm chủ được sự im lặng.
- Thật tập trung, tránh sự phân tán bởi những hoạt động xung quanh.
- Thể hiện sự đồng cảm và tôn trọng quan điểm của đối tượng giao tiếp.
- Cần phải kiên nhẫn, giữ bình tĩnh và lắng nghe chân thành.
- Tạo giao tiếp bằng mắt.
- Học cách tư duy và tìm hiểu ẩn ý, từ đó đặt câu hỏi ngay những gì không rõ.

Trong lúc lắng nghe nên tập trung cao để tiếp nhận thông tin chính xác và đầy đủ. Không nên tỏ thái độ phán xét hay phê phán những gì mình nghe được từ đối tượng giao tiếp.

Những thói quen không tốt trong lắng nghe và cần khắc phục:

- Gây ồn ào, trong lúc lắng nghe không nên cãi hoặc tranh luận.

- Cắt ngang hoặc diễn đạt những lời còn lại trong câu nói của người nói.

- Đưa ra nhận xét quá vội vàng về nội dung được diễn đạt bởi người nói.

- Người nghe đưa ra lời khuyên của mình cho người nói mà người nói không có yêu cầu.

- Vừa nghe, vừa nói trong giao tiếp.

- Việc luôn nhìn vào đồng hồ, hay giục người nói kết thúc.

- Tỏ ra không nhiệt tình, có định kiến hoặc cố chấp không đồng tình với lý lẽ người nói.

- Trạng thái tình cảm quá mức bình thường như: lo lắng, sợ hãi, giận dữ.

Bên cạnh lắng nghe thì khả năng tóm tắt lại nội dung nghe được là rất cần thiết cho một người lắng nghe hiệu quả, đó là một bước cơ bản trong quá trình giao tiếp. Vì vậy việc tóm tắt rất quan trọng và cần ngắn gọn, đầy đủ, chính xác.

b) Phương pháp và kỹ năng quan sát

Quan sát để tiếp nhận thông tin bằng thị giác. Kỹ năng quan sát là khả năng thực hiện một nhiệm vụ hay công việc quan sát theo một mục tiêu xác định trên cơ sở tri thức, kỹ năng, thái độ có liên quan và theo một quy trình và hệ tiêu chuẩn nhất định.

Việc quan sát có thể là quan sát trực tiếp hay quan sát gián tiếp. Đặc biệt khi quan sát trực tiếp thì nên kết hợp giữa vừa quan sát và ghi chép lại ngay tại bối cảnh và thời gian thực tế diễn ra:

- Cụ thể hoạt động cần quan sát xảy ra ở đâu?

- Trong điều kiện thế nào?

- Xảy ra vào thời điểm nào?

- Trong lúc quan sát nên ngắn gọn nhưng

đầy đủ nội dung. Tránh tình trạng ghi chép dài dòng chi tiết.

Trong khi đó việc quan sát gián tiếp là không quan sát trực tiếp hành vi mà đi thu thập các dấu vết của hành vi còn lưu lại. Về phương diện này là quan sát những gì đã xảy ra và được sao chép hoặc lưu lại trên những vật như: đĩa CD, văn bản, tranh, sách, báo, mẫu vật...

Để quan sát được tốt và hiệu quả nên có những nguyên tắc sau:

- Cần xác định mục tiêu, đối tượng, nội dung và phạm vi cần quan sát, xây dựng lại một chương trình làm việc chi tiết.

- Cần đưa ra những tiêu chí khách quan cho các nội dung quan sát có thể.

- Cần thiết lập những bảng kiểm tra, phiếu quan sát.

- Cần ghi chú những thông tin chính vào phiếu quan sát của mình và phải nhất quán về cách thức tiến hành quan sát.

- Cần ghi chép đầy đủ những gì quan sát được vào phiếu quan sát, cần ghi nhận các quan sát và ghi chú đặt biệt trong khi thu thập thông tin.

- Cần tóm lược các thông tin quan sát thu được đối chiếu với các nguồn dữ liệu khác nhằm tăng độ tin cậy của thông tin cần được làm rõ.

c) Phương pháp và kỹ năng ghi chép

Ghi chép là ghi lại những gì đã nghe nếu có được khả năng lắng nghe và quan sát. Khi vừa nghe vừa ghi chép sẽ giúp cho quá trình nghe trở nên tích cực và có hiệu quả hơn. Giúp cho sinh viên có thêm tài liệu để phục vụ quá trình học tập, đồng thời có thể tạo ra những hình ảnh gợi nhớ lại những điều đã lắng nghe.

Để có một bài ghi chép hiệu quả nên:

- Chuẩn bị đầy đủ vận dụng cần thiết để thực hiện ghi chép.
- Ghi chép có chọn lọc, nhanh mà vẫn đủ ý.
- Trình bày khoa học và có hệ thống, dễ nhìn và dễ nhớ.
- Luôn theo kịp tốc độ của bài giảng.
- Có thể ghi chép trực tiếp trên bài giảng, sách.
- Ghi thành dàn bài.

Ngoài ra có thể ghi chép theo phương pháp Cornell Notes một phương pháp có từ lâu và hiệu quả rất tốt.

2.2.2 Phương pháp và kỹ năng tra cứu, đọc tài liệu

Tìm và tra cứu thông tin từ các nguồn tài liệu học tập là hết sức quan trọng trong quá trình học tập cũng như nghiên cứu khoa học. Trước hết cần phải xác định rõ nguồn thông tin có từ đâu: giáo trình, sách, báo, tạp chí, mạng internet, hay các phương tiện truyền thông... và tìm ở đâu: thư viện, trung tâm học liệu, địa chỉ trang web, nhà sách, viện bảo tàng.... Để có thể tìm kiếm và chọn lọc tài liệu có hiệu quả có thể thực hiện qua hai giai đoạn:

a) Định hướng tìm nguồn tài liệu

- Định dạng ý tưởng: Xác định rõ ràng chính xác những ý tưởng mình cần nghiên cứu, những nội dung mình cần quan tâm.

- Định vị nguồn: Tài liệu tham khảo thường có ở các nguồn như: thư viện online, trung tâm tài liệu và các tủ sách chuyên ngành, các cơ sở dữ liệu, danh bạ mạng, bộ máy tìm kiếm (Google, Google Scholar, Scirus). Hoặc các nguồn tài nguyên khác: Các nhà xuất bản,

nhà trung gian cung cấp tài liệu (các website của các nhà xuất bản giới thiệu các ấn phẩm của mình và trực tiếp phân phối tài liệu), bách khoa toàn thư, từ điển thuật ngữ chuyên ngành, diễn đàn chuyên môn và website, blog cá nhân và đặc biệt là các nguồn tài liệu mở.

b) Tìm kiếm và chọn lọc nguồn tài liệu:

Khi đã biết cần những loại tài liệu nào, chọn công cụ nào rồi, thì cần biết cách khai thác các công cụ tìm kiếm làm sao cho hiệu quả và làm sao để đánh giá, chọn lọc được những tài liệu có giá trị tham khảo về mặt khoa học qua hai bước:

- Khai thác các công cụ tìm kiếm: Có hai phương thức chính là phương thức tìm kiếm thông tin bằng danh bạ mạng và phương thức tìm kiếm qua các bộ máy truy cập thông tin trên mạng Internet.

- Đánh giá, chọn lọc kết quả: cần dựa trên các yếu tố quyết định giá trị khoa học của tài liệu như: Tính chính xác và khách quan khoa học của tài liệu; quy trình công bố thông tin được tổ chức với sự phản biện khoa học chặt chẽ; uy tín, kinh nghiệm xuất bản của đơn vị phát hành tài liệu; uy tín của tác giả.

Về phương pháp làm sao đọc tài liệu hiệu quả? Tùy trường hợp mà có nhiều cách đọc khác nhau:

- Đọc lướt nhanh để biết nội dung chính của tài liệu đó.

- Đọc kỹ để nghiên cứu xem xét nhằm hiểu sâu, nắm vững chủ đề, các luận điểm chính của tài liệu.

- Người đọc cần đặt những câu hỏi khi đọc như: nói về cái gì? Đề cập khía cạnh nào? Vấn đề nào là chủ yếu?.

- Kết hợp kỹ năng đọc và phân tích số liệu dựa trên bảng biểu, sơ đồ, hình ảnh, công thức...

- Kết hợp với ghi chép trong quá trình đọc. Hạn chế các yếu tố gây nhiễu trong quá trình đọc.

- Sau khi đọc xong cần gợi nhớ những nội dung đã được đọc để có thể nhớ lâu, nhớ sâu và chính xác những gì đã đọc.

- Lưu trữ tài liệu sau khi đọc một cách khoa học.

2.2.3 Phương pháp và kỹ năng xử lý thông tin

Trong kỹ năng xử lý thông tin sinh viên cần phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa thông tin. Để xử lý thông tin, cần chia sẻ thông tin cho các thành viên khác, phân loại thông tin theo hướng giải quyết vấn đề và tổng hợp thông tin theo mục đích nghiên cứu học tập. Đối với sinh viên việc sử dụng thông tin thu được từ các nguồn tài liệu để phục vụ trong việc học tập và nghiên cứu là rất cần thiết:

- Sinh viên cần xác định được mục đích và yêu cầu của ứng dụng thông tin.

- Đề xuất các phương án sử dụng thông tin và chọn phương án tối ưu đối với trường hợp học tập, làm việc hay nghiên cứu theo nhóm.

- Sử dụng vốn kinh nghiệm và thông tin thu được từ tài liệu để giải quyết vấn đề theo phương án đã chọn một cách rõ ràng, mạch lạc.

- Cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình tìm, ta cứu và những kết quả thu được.

- Sử dụng những thông tin thu được để giải quyết các vấn đề khác trong học tập và nghiên cứu.

2.2.4 Phương pháp và kỹ năng nói

Sử dụng kỹ năng nói khi xử lý tình huống thực tế, biết cách hỏi và trả lời câu hỏi tốt trong giao tiếp hay thi vấn đáp. Việc nói chuyện hay thuyết trình trước người khác hay trước những đám đông để tạo sự thu hút là cả một quá trình cần phải rèn luyện, đó là sự kết hợp giữa bản năng và kỹ năng nói hay diễn thuyết. Đối với sinh viên việc phát biểu, trả lời câu hỏi của giảng viên, đứng thuyết trình trước lớp hay trước đám đông trong các hoạt động cần phải được học tập và rèn luyện để có đủ sự tự tin.

- Cần chuẩn bị nội dung sắp nói thật kỹ kết hợp với việc luyện tập nếu là một bài thuyết trình về một đề tài nào đó.

- Chú ý về tác phong hay ngôn ngữ hình thể trong khi nói. Ngôn ngữ hình thể phải thể hiện phù hợp với hoàn cảnh và nội dung được nói đến, không thể hiện ngôn ngữ hình thể một cách thái quá theo cảm tính.

- Biết cách tạo cầu nối để gắn kết giữa người nói và người nghe, tăng cường giao tiếp bằng mắt với toàn thể đám đông.

- Trình bày ngắn gọn và thuyết phục, nên đi thẳng vào những nội dung quan trọng. Biết cách điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với từng nội dung khi nói. Điều chỉnh cường độ âm thanh vừa đủ nghe, rõ ràng, đôi khi cần lên giọng, xuống giọng cho phù hợp nội dung thuyết trình.

- Cần phải rèn luyện kỹ năng dàn dựng và sử dụng powerpoint hay các phần mềm ứng dụng khác, đưa ra những hình ảnh minh họa cụ thể nếu cần để tạo sự thu hút và sinh động.

- Biết cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách thuyết phục và chuẩn bị trả lời

những câu hỏi khi bàn luận hay thuyết trình về một đề tài cụ thể của những người có quan tâm đến bài thuyết trình. Biết ứng xử khéo trước những câu hỏi ngoài nội dung quan tâm.

2.2.5 Phương pháp và kỹ năng viết

Kỹ năng viết bằng văn bản viết tay thường được sinh viên thể hiện trong bài thi tự luận, trả lời những câu hỏi ghi nhớ và viết đơn xin việc sau khi tốt nghiệp. Điều quan trọng là phải xác định được “viết cho ai đọc?”:

- Khi viết trả lời câu hỏi tự luận bằng tay tránh lối viết dài dòng và lan man. Không sử dụng từ ngữ mang tính vĩ mô, những vị ngữ không cần thiết, những triết lý dài dòng. Những ý tưởng khó hiểu phải trình bày một cách đơn giản và dễ hiểu, không nên sử dụng từ ngữ quá hoa mỹ mà cần viết một cách đơn giản và chân thật. Đưa ra những thông tin quan trọng và tổng quát, sau đó là những thông tin chi tiết hơn. Kết thúc bài viết cần có kết luận để kết nối các phần lại với nhau và gọi cho người đọc những điều quan trọng cần nhớ.

- Đối với việc trả lời các câu hỏi ghi nhớ, nên viết ra giấy nháp trước khi điền vào khoảng trống của giấy thi. Đọc kỹ câu hỏi trước khi trả lời, nên viết cẩn thận, nét chữ rõ ràng, không nên viết quá kiểu cách.

- Đơn xin việc được viết bằng tay sẽ thể hiện được những điểm riêng của sinh viên tìm việc. Dù không thật chính xác nhưng thông qua chữ viết nhà tuyển dụng sẽ mừng rỡ những nét chính trong tính cách của ứng viên.

- Khi trình bày kỹ năng viết bằng văn bản đánh máy: cần phải thông thạo các chức năng và thao tác trên phần mềm máy tính từ việc định dạng văn bản, kiểu chữ, đề mục... cho

đến việc sử dụng hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ...

- Đề viết theo dàn ý, cần lập dàn bài theo từng đề mục tương ứng với nội dung cần trình bày trong văn bản và có tính kế thừa theo một trình tự nhất định. Viết theo những ý chung và tổng quát nhất không viết một cách chi tiết

- Đối với việc viết tắt và viết danh từ riêng trong bài viết phải tuân thủ theo những nguyên tắc nhất định.

2.2.6 Phương pháp và kỹ năng thực hành

Trước hết sinh viên phải nắm vững những lý thuyết cơ bản của vấn đề hay bài cần thực hiện. Hiện nay một bộ phận sinh viên không chú trọng nhiều đến giờ học lý thuyết mà chỉ muốn thực hành trong phòng thí nghiệm hay đi thực tế. Nếu không vững lý thuyết mà chỉ thực hành theo kiểu “cầm tay chỉ việc” thì khó đạt hiệu quả cao, không giải quyết được các vấn đề phát sinh, không hiểu được bản chất của vấn đề, về sau khó có thể áp dụng và phát triển sâu hơn. Để đảm bảo việc học có hiệu quả thì sinh viên cần phải chú ý trau dồi cả phần kỹ năng học lý thuyết và thực hành. Khi thực hành nên nắm những nguyên tắc sau:

- Tuân thủ đúng nội quy nơi thực hành.

- Tập trung cao khi thực hành để đảm bảo sự tiếp thu tích cực nhất những kiến thức và vận dụng vào thực tế một cách hiệu quả.

- Trước khi thực hành chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho quá trình thực hành một cách đầy đủ.

- Tự đặt câu hỏi và đưa ra hướng giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hành.

- Ghi lại quy trình thực hành và trình bày lại kết quả thực hành.

- Khi kết thúc phần thực hành và viết báo cáo sinh viên cần kết luận lại, hệ thống lại những vấn đề chính, những vấn đề trọng tâm đáng chú ý trong suốt quá trình thực hành.

3. Kết luận và kiến nghị

Quá trình học là suốt đời, vì thế tự tạo cho mình một phương pháp học tập tốt sẽ giúp cho con đường phát triển tri thức của chúng ta sẽ thuận lợi và dễ dàng hơn. Học sinh, sinh viên là đối tượng chủ lực để phát triển đất nước, là niềm hy vọng cho tương lai nước nhà. Vì vậy định hướng cho sự phát triển tri thức ở thế hệ trẻ là vô cùng cần thiết. Quan trọng hơn cả là ý thức của mỗi con người, mọi sự định hướng, gợi mở sẽ trở nên vô nghĩa nếu mọi cá nhân không có một động lực phát triển cho chính bản thân mình.

Để có thể góp phần thúc đẩy việc học tập của học sinh sinh viên thì chúng ta có thể có các hoạt động để cho người học tiếp cận những phương pháp học tập để phát triển bản thân:

- Vào đầu khóa nên dành hẳn một khoảng thời gian nhất định để hướng dẫn sinh viên các phương pháp học và cách học hiệu quả.

- Tìm cách khơi gợi, tạo động lực học tập cho sinh viên thông qua việc hoạch định tương lai, đưa ra những thông điệp tích cực, tình hình khả quan của công việc sau này...

- Thành lập các câu lạc bộ học tập thật

hiệu quả để là kênh và là cầu nối để sinh viên giải quyết những khó khăn trong phương pháp học.

- Người dạy cần khơi gợi, tạo ra nhiều tình huống để khơi gợi người học phát huy các phương pháp học tích cực.

Hy vọng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, cùng với sự quan tâm của mọi người dành cho giáo dục thì một ngày không xa mỗi người chúng ta đều có thể tự phát triển tri thức cho mình một cách dễ dàng và hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Duy Cần, *Tôi tự học*, NXB Trẻ, Tp Hồ Chí Minh, 2004
2. Nguyễn Quang Minh, *Bí quyết thành công ở trường đại học*, NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2013
3. Nguyễn Cảnh Toàn - Lê Khánh Băng, *Phương pháp dạy và học đại học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội 2008
4. Vũ Thị Quỳnh Mai, *Các phương pháp học tập hiệu quả nhất*, NXB văn hóa thông tin, 2013.
5. Peg Dawson & Richard Guare, *Phương pháp học tập thông minh*, NXB Dân trí, Hà Nội, 2016.
6. Nguồn: <http://giaoduc.net.vn>

Ngày nhận bài: 1/3/2019

Ngày gửi phản biện: 4/3/2019